

**BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP**  
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động dựa trên vị trí công việc người lao động đảm nhiệm, năng lực của người thực hiện công việc và kết quả hoàn thành công việc được giao.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp:

Thực hiện quy định tại Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động:

Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động căn cứ theo hướng dẫn tại Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 về việc hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động trong công ty TNHH một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp:

Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp căn cứ quy định tại Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động

Phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động gắn với việc thu hút và duy trì, khuyến khích đối với lao động giỏi, có trình độ chuyên môn cao, có nhiều đóng góp vào kết quả sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp

Tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp gắn với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành doanh nghiệp.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp ✓

**BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CÔNG TY  
MẸ - TẬP ĐOÀN VNPT NĂM 2018**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo		Năm báo cáo
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
<b>I</b>	<b>HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP</b>		Tập đoàn	Tập đoàn	Tập đoàn
<b>II</b>	<b>TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG</b>				
1	Lao động	Người	23.220	23.309	23.300
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	24.640	24.920	27.090
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	6.865.689,6	6.970.980,8	7.574.364
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng			
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	24.640	24.920	27.090
<b>III</b>	<b>TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP</b>				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	14	14	15
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	32,31	32,31	32,26
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	10.016	12.019,2	10.064
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	64,62	77,54	64,52
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	1.347	1.616,4	1.452
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng	11.363	13.635,6	11.516
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng	73,31	87,97	73,82

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Quản lý vốn NN tại DN;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Lưu Ban NL.

Số EOF: **131/183** /VBĐT


  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**TẬP ĐOÀN**  
**BƯU CHÍNH**  
**VIỄN THÔNG**  
**VIỆT NAM**  
**Tô Mạnh Cường**